|  |  |
| --- | --- |
| **HUYỆN ….**  **TRƯỜNG………** | **KẾ H BÀI DẠY** |

Môn: Tiếng Việt Lớp : 1

Tên bài học: Bài 32 ON ÔN ƠN Số tiết: 01

Thời gian thực hiện: Ngày….tháng…năm

Giáo viên thực hiện:

**1. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**\* Năng lực đặc thù.**

- Nhận biết và đọc đúng vần on, ôn,ơn; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có vần on, ôn ,ơn; hiểu và trả lời được các cầu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng vấn on, ôn, ơn; viết đúng các tiếng, từ ngữ: on, ôn, ơn, con chồn, sơn ca.

**\* Năng lực chung.**

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần on, ôn ,ơn có trong bài học.

- Phát triển ngôn ngữ nói theo chủ điểm Rừng xanh vui nhộn được gợi ý trong tranh; mở rộng vốn từ ngữ chỉ con vật, sự vật và tính chất, hoạt động của chúng (trong đó có một số từ ngữ chửa vần on, ôn, ơn).

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết sự vật (khung cảnh rừng xanh, một số con vật sống trong rừng và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (cảnh đẹp, vui nhộn của khu rừng vào buổi sáng).

**\* Phẩm chất**

- Có biểu hiện về phẩm chất yêu nước qua cảm nhận và yêu thiên nhiên,cảnh vật trong bài học.

- Có biểu hiện về phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động học tập: đọc, viết âm, vần theo hướng dẫn của giáo viên.

**2. Đồ dùng dạy học**

\* Giáo viên:

- Bài giảng Powerpoint. Các thiết bị có liên quan.

- KHBD, các phần thưởng để tổ chức trò chơi. (đối với dạy trực tiếp)

\* Học sinh:

- Sách, vở bút và đồ dùng học tập.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động. (Thực hiện trò chơi)**  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn phởi trước giờ học.  - Đánh giá khả năng tiếp thu bài của học sinh ở bài học trước.  - Tích hợp giáo dục kiến thức liên môn (Lịch sử) qua trò chơi khởi động.  \* Cách tiến hành. | |
| - GV tổ chức trò chơi: EM YÊU VIỆT NAM.  - GV giới thiệu đất nước Việt Nam, một số tỉnh trên bản đồ để học sinh nhận biết vị trí địa lí.  Cách chơi: HS chọn vào ô tên tỉnh và đọc từ ngữ ẩn trong ô đó (như tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình)  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe và nhận biết về hình dạng nước Việt Nam trên bản đồ và vị trí địa lí một tỉnh trong trò chơi.  - Tham gia chơi dưới sự HD của giáo viên.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **2. Khám phá.**  **\* Mục tiêu:**  **-** Nhận biết các vần on, ôn, ơn.  - Đánh vần, đọc trơn được các vần on, ôn, ơn và các tiếng, từ ngữ có liên quan.  - Khám phá các tiếng, từ ngữ mới có chưa vần on, ôn, ơn qua tranh minh họa.  **\* Cách tiến hành:** | |
| **a. Giới thiệu bài.**  - GV giới thiệu bài học qua bức tranh.  + Nêu câu hỏi: Bức tranh giới thiệu nội dung gì?  - GV thuyết minh ngắn gọn nội dung tranh: đây là hình ảnh giới thiệu về gia đình chim sơn ca. Các chú chim non đang líu lo với mẹ là mình đã lớn rồi.  - GV giới thiệu câu nhận biết: **Sơn ca véo von: Mẹ ơi, con đã lớn khôn**  - GV đọc mẫu câu nhận biết, HS đọc đồng thanh.  - GV cho HS nhận biết các tiếng có vần màu đỏ: qua đó vận dụng để giới thiệu bài mới. | - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi theo nhận biết.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe  - HS đọc đồng thanh.  - HS nêu các tiếng chứa vần màu đỏ |
| - GV giới thiệu các vấn mới on, ôn, ơn.  **b. Đọc vần**  **- So sánh các vần**: + GV giới thiệu vần on, ôn, ơn  + GV yêu cầu HS so sánh vần ôn, ơn với on để tìm ra điểm giống và khác nhau.  (Gợi ý: Giống nhau là đều có n đứng sau, khác nhau ở chữ đứng trước: o, ơ, ô).  + GV nhắc lại điểm giống và khác nhau giữa các vần.  **- Đánh vần các vần**  + GV đánh vần mẫu các vẫn on, ôn, ơn. Hướng dẫn HS quan sát khẩu hình, tránh phát âm sai.  + GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần. Mỗi HS đánh vấn cả 3 vần.  + Yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần.  **- Đọc trơn các vần**  + GV yêu cầu một số (4 - 5) HS nối tiếp nhau đọc trơn vần. Mỗi HS đọc trơn cả 3 vần.  + Lớp đọc trơn đồng thanh 3 vần một lần.  **c. Đọc tiếng**  + GV giới thiệu mô hình tiếng con. (GV: Từ các vần đã học, làm thế nào để có tiếng? Hãy lấy chữ ghi âm c ghép trước on ta được tiếng nào?  + GV nhận xét, tuyên dương và chốt: âm c vần on ta được tiếng con. Đọc là: cờ - on – con.  + GV yêu cầu một số (4 5) HS đánh vần tiếng con. Lớp đánh vần đồng thanh tiếng con.  + GV yêu cầu một số (4 - 5) HS đọc trơn tiếng con. Lớp đọc trơn đồng thanh tiếng con.  + Đánh vần tiếng: GV đưa các tiếng: giòn, ngon, bốn, nhộn, gơn, lớn. Đánh vần và đọc trơn các tiếng.  + Gọi HS thực hiện. Mỗi HS thực hiện một tiếng nối tiếp nhau sau đó thực hiện cả lớp đồng thanh | : sơn, von, con, lớn, khôn.  - HS quan sát.  - HS trình bày cá nhân theo hiểu biết của bản thân.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe cách đánh vần.  - HS đánh vần theo HD của GV.  - HS thực hiện đồng thanh.  - HS thực hiện cá nhân.  - HS thực hiện đồng thanh.  - HS trả lời theo hiểu biết.  - HS đánh vần và đọc trơn cá nhân, đọc đồng thanh  - HS lắng nghe GV đọc mẫu.  - HS đánh vần và đọc trơn cá nhân, đọc đồng thanh. |
| **d. Đọc từ ngữ**  - GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: nón lá, con chồn, sơn ca.  - GV nêu yêu cầu nói tên sự vật trong tranh. GV cho từ ngữ nón lá xuất hiện dưới tranh.  - GV nêu yêu HS nhận biết tiếng chứa vần on trong nón lá và đánh vần nón lá, đọc trơn từ nón lá.  - GV thực hiện các bước tương tự đối với con chồn, sơn ca.  - GV nêu yêu HS đọc trơn nối tiếp, mỗi HS đọc một từ ngữ. Lớp đọc đồng thanh một số lần.  **e. Đọc lại các tiếng**  - GV có thể cho nhóm đôi đọc cho nhau nghe, gọi một số HS đọc, cuối cùng cả lớp đọc đồng thanh một lần. | - HS quan sát tranh.  - HS quan sát tranh và nêu tên sự vật trong tranh theo hiểu biết.  - HS nêu: nón lá có tiếng nón chứa vần on.  - HS thực hiện tương tự.  - HS đọc trơn cá nhân, đồng thanh.  - HS thực hiện theo yêu cầu. |
| **3. Thực hành.**  **Mục tiêu:**  - Viết đúng vấn on, ôn, ơn; viết đúng các tiếng, từ ngữ: on, ôn, ơn, con chồn, sơn ca  Cách tiến hành:  **\* Viết bảng con**  - GV đưa mẫu chữ viết các vần on, ôn, ơn  - GV cho xuất viện video hướng dẫn viết mẫu, gv nêu quy trình và cách viết các vần on, ôn, ơn.  - HS viết vào bảng con: on, ôn, ơn, con chồn, sơn ca (chữ cỡ vừa). (GV lưu ý HS liên kết giữa nét nối trong o, ô, ơ với nét móc trong n và giữ khoảng cách giữa các tiếng trên một dòng).  - GV quan sát, hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.  - Sau khi HS viết xong mỗi vần và tiếng chứa vần đó, GV đưa bảng con của một số HS để các bạn khác nhận xét chữ viết, GV sửa (nếu cán). HS xoá bảng để viết vần và tiếng tiếp theo.  - GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS. | - HS quan sát  - HS quan sát.  - HS viết bảng con  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **4. Vận dụng.**  **\* Mục tiêu:**  - Qua trò chơi vui nhộn, học sinh tập đọc những từ ngữ mới để phát triển năng lực ngôn ngữ và vận dụng sáng tạo về nhận biết đọc tốt các từ ngữ ngoài bài học có chứa vần on, ôn, ơn.  - Tạo không khí vui vẻ, đoàn kết sau tiết học căng thẳng. Khích lệ tinh thần học tập chăm chỉ.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - GV giới thiệu trò chơi: SẮC MÀU EM YÊU.  - Cách chơi: Học sinh bấm vào quay để chọn màu sắc. Kim chỉ màu nào thì chọn màu bên trái và đọc từ ngữ mới chứa trong ô màu.  - GV nhận xét tuyên dương sau mỗi lần HS đọc.  - Chơi cho đến hết trò chơi.  - Đánh giá nhận xét trò chơi và tiết học | - HS lắng nghe cách chơi và tha gia chơi dưới sự HD của GV.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |